TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56** /2020/HS-ST
Ngày: 08 -7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Mạnh Châm và ông Hứa Ngọc Cương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Tho - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LƯU VĂN H**, sinh ngày 28/ 4/1987, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 10, xã L, thành phố T, Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quang V và bà Vũ Thị D (đã chết); có vợ là Nghinh Thị H1 và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án: Ngày 25/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội *Trộm cắp tài sản*; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/01/2011 Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 2.000.000 đồng) về hành vi cố ý làm hưng hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 15/12/2019 bị cáo Lưu Văn H (là người nghiện ma túy) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B1 - 043.62 (xe mượn của anh trai tên là Lưu Văn T) đi đến khu vực gần cổng Bệnh viện Đa khoa Y, thuộc tổ 13, phường

An T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang với mục đích mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến gần cổng Bệnh viện, bị cáo gặp và hỏi mua được 02 gói nhỏ Heroine, trong đó 01 gói bằng giấy bạc màu vàng và 01 gói bằng giấy bạc màu trắng của 01 người đàn ông (theo bị cáo khai tên là Đ nhưng không biết địa chỉ nơi ở) với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, bị cáo cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô tìm mua xi lanh và nước cất để sử dụng. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đi đến khu vực tổ 13, phường An T, thành phố T thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 02 gói nhỏ Heroine bị cáo cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người, đồng thời tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B1 - 043.62 đã qua sử dụng. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo kết quả (+) dương tính (bị cáo khai nhận sáng ngày 14/12/2019 đã sử dụng Heroine).

Tại Kết luận giám định số 01/GĐKTHS ngày 17/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Lưu Văn Hgửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,165g (không phẩy một sáu năm gam).

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Văn H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo Lưu Văn H phải chấp hành hình phạt 12 (mười hai) tháng tù của Bản án số 65/2019/HS-ST ngày 25-11-2019 của Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Tổng hợp hình phạt bị cáo Lưu Văn H phải chấp hành chung cho cả hai bản án là từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng (tịch thu tiêu huỷ số Heroine còn lại và trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động); tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lưu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn H tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, tại khu vực tổ 13, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Lưu Văn H đã có hành cất giữ trái phép 0,165g (không phẩy một sáu năm gam) Heroine. Mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án về tội *Trộm cắp tài sản* tính đến ngày phạm tội lần này chưa đủ điều kiện để xoá án tích, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma tuý mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Do bị cáo phạm tội khi đang phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "*Trộm*

cắp tài sản" theo bản án số 65/2019/HS-ST ngày 25-11-2019 của Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, nên cần căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 (mười hai) tháng tù của bản án số 65/2019/HS-ST, sau đó căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/12/2019 của bị cáo Lưu Văn H, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 750.000 đồng); đối với người đàn ông tên Đ, theo bị cáo Lưu Văn H khai nhận là người đã bán Heroine cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh là Mai Hồng Đ, cư trú tại tổ 10, phường A, thành phố T, nhưng không chứng minh được Mai Hồng Đ là người đã bán Heroine cho bị cáo nên không có căn cứ để xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: : Đối với số Heroine còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 22B1 - 043.62, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra do chưa xác minh, làm rõ được nguồn gốc và chủ sở hữu của xe, Cơ quan điều tra đã có văn bản tách hồ sơ liên quan đến chiếc xe này để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn H phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Xử phạt bị cáo Lưu Văn H 01 năm 06 tháng tù.

Buộc bị cáo Lưu Văn H phải chấp hành hình phạt 12 (mười hai) tháng tù theo quyết định của bản án số 65/2019/HS-ST ngày 25-11-2019 của Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lưu Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 15 /12/ 2019).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo Lưu Văn H, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,145 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

- Trả lại cho bị cáo Lưu Văn H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đỏ, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 23/6/2020.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đỗ Mạnh Châm - Hứa Ngọc Cương	**Nguyễn Tuấn Vinh**